

## THÔNG TIN CHI TIẾT THỦ TỤC

<b>Tên thủ tục</b>	<b>Cấp bản sao Trích lục hộ tịch</b>
<b>Lĩnh vực</b>	Tư pháp - Hộ tịch
<b>Cơ quan thực hiện</b>	Sở Tư pháp - Tỉnh Đắk Lắk
<b>Cách thức thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>• <b>Trực tiếp</b></li><li>• <b>Trực tuyến</b></li><li>• <b>Dịch vụ bưu chính</b></li></ul>
<b>Trình tự thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Hồ sơ yêu cầu cấp bản sao trích lục sau khi đã được hướng dẫn theo quy định mà không được bổ sung đầy đủ, hoàn thiện thì người tiếp nhận từ chối tiếp nhận hồ sơ. Việc từ chối tiếp nhận hồ sơ phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó ghi rõ lý do từ chối, người tiếp nhận ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên.</li><li>• Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ, nếu thấy hồ sơ đầy đủ và phù hợp, công chức làm công tác hộ tịch căn cứ vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch, ghi nội dung bản sao trích lục hộ tịch, báo cáo Thủ trưởng cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch ký cấp bản sao trích lục hộ tịch cho người yêu cầu.</li><li>• Người có yêu cầu cấp bản sao trích lục hộ tịch nộp hồ sơ tại Cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu hộ tịch có thẩm quyền. Trường hợp cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đề nghị cấp bản sao trích lục hộ tịch của cá nhân thì gửi văn bản yêu cầu nêu rõ lý do cho Cơ quan quản lý Cơ sở dữ liệu hộ tịch.</li><li>• Người tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu thông tin trong Tờ khai và tính hợp lệ của giấy tờ do người yêu cầu xuất trình hoặc nộp.</li><li>• Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, người tiếp nhận hồ sơ viết giấy tiếp nhận, trong đó ghi rõ ngày, giờ trả kết quả; nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hoàn thiện thì hướng dẫn người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn thiện theo quy định; trường hợp không thể bổ sung, hoàn thiện hồ sơ ngay thì phải lập thành văn bản hướng dẫn, trong đó nêu rõ loại giấy tờ, nội dung cần bổ sung, hoàn thiện, ký, ghi rõ họ, chữ đệm, tên của người tiếp nhận.</li></ul> <p><b>Lưu ý:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>• Trường hợp người yêu cầu nộp giấy tờ là bản sao được cấp từ số gốc hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu xuất trình bản chính; nếu người yêu cầu chỉ nộp bản chụp và xuất trình bản chính thì người tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu bản chụp với bản chính và</li></ul>

	<p>ký vào bản chụp xác nhận về việc đã đối chiếu nội dung giấy tờ đó, không được yêu cầu người đi đăng ký nộp bản sao có chứng thực giấy tờ đó.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Trường hợp pháp luật quy định xuất trình giấy tờ khi đăng ký hộ tịch, người tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra giấy tờ xuất trình, đối chiếu với thông tin trong Tờ khai và trả lại cho người xuất trình, không được yêu cầu người đăng ký hộ tịch nộp thêm bản sao giấy tờ đó. Người tiếp nhận có thể chụp 01 bản giấy tờ xuất trình hoặc ghi lại thông tin của giấy tờ xuất trình để lưu hồ sơ.</li> <li>• Người tiếp nhận có trách nhiệm tiếp nhận đúng, đủ hồ sơ đăng ký hộ tịch theo quy định của pháp luật hộ tịch, không được yêu cầu người đăng ký hộ tịch nộp thêm giấy tờ mà pháp luật hộ tịch không quy định phải nộp.</li> </ul>						
<p><b>Thời hạn giải quyết</b></p>	<p><b>Trực tiếp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• <i>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</i></li> </ul> <p><b>Trực tuyến</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• <i>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</i></li> </ul> <p><b>Dịch vụ bưu chính</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• <i>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.</i></li> </ul>						
<p><b>Phí</b></p>	<p>8.000 đồng/bản (5131/UBND-VHTT)</p>						
<p><b>Lệ Phí</b></p>	<p>Không</p>						
	<table border="1"> <thead> <tr> <th data-bbox="544 1901 1241 1966">Tên giấy tờ</th> <th colspan="2" data-bbox="1241 1901 1433 1966">Mẫu đơn, Số tờ khai lượng</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="544 1966 1241 2150"> <p>- Tờ khai đề nghị bản sao Trích lục hộ tịch theo mẫu trong trường hợp người yêu cầu là cá nhân hoặc Văn bản yêu cầu cấp bản sao Trích lục hộ tịch nêu rõ lý do trong trường hợp người yêu cầu là cơ quan, tổ chức (nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tiếp);</p> </td> <td data-bbox="1241 1966 1355 2150"> <p>18. TK yeu cau ban sao trich luc ho tich.doc</p> </td> <td data-bbox="1355 1966 1433 2150"> <p>Bản chính: 1 Bản sao: 0</p> </td> </tr> </tbody> </table>	Tên giấy tờ	Mẫu đơn, Số tờ khai lượng		<p>- Tờ khai đề nghị bản sao Trích lục hộ tịch theo mẫu trong trường hợp người yêu cầu là cá nhân hoặc Văn bản yêu cầu cấp bản sao Trích lục hộ tịch nêu rõ lý do trong trường hợp người yêu cầu là cơ quan, tổ chức (nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tiếp);</p>	<p>18. TK yeu cau ban sao trich luc ho tich.doc</p>	<p>Bản chính: 1 Bản sao: 0</p>
Tên giấy tờ	Mẫu đơn, Số tờ khai lượng						
<p>- Tờ khai đề nghị bản sao Trích lục hộ tịch theo mẫu trong trường hợp người yêu cầu là cá nhân hoặc Văn bản yêu cầu cấp bản sao Trích lục hộ tịch nêu rõ lý do trong trường hợp người yêu cầu là cơ quan, tổ chức (nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tiếp);</p>	<p>18. TK yeu cau ban sao trich luc ho tich.doc</p>	<p>Bản chính: 1 Bản sao: 0</p>					

**Thành phần hồ sơ**

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, Số tờ khai	Số lượng
- Biểu mẫu điện tử tương tác cấp bản sao Giấy khai sinh, bản sao Trích lục hộ tịch (do người yêu cầu cung cấp thông tin theo hướng dẫn trên Công dịch vụ công, nếu người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến);	18. BMDT tuong tac cap ban sao ban trich luc.doc	Bản chính: 1 Bản sao: 0
- Người có yêu cầu cấp bản sao Trích lục hộ tịch thực hiện việc nộp/xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến) các giấy tờ sau:		Bản chính: 0 Bản sao: 0

**\* Giấy tờ phải nộp:**

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, Số tờ khai	Số lượng
Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện yêu cầu cấp bản sao Trích lục hộ tịch. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.		Bản chính: 1 Bản sao: 0

**\* Giấy tờ phải xuất trình:**

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, Số tờ khai	Số lượng
Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu cấp xác nhận thông tin hộ tịch. Trường hợp các thông tin cá nhân trong các giấy tờ này đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGVC), Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử (CSDLHTĐT), được hệ thống điền tự động thì không phải xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến);		Bản chính: 1 Bản sao: 0
Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực các giấy tờ phải xuất trình nêu trên.		Bản chính: 0 Bản sao: 0

**\* Lưu ý:**

Tên giấy tờ	Mẫu đơn, Số tờ khai	Số lượng
- Đối với giấy tờ nộp, xuất trình nếu người yêu cầu nộp hồ sơ theo hình thức trực tiếp:		Bản chính: 0 Bản sao: 0
+ Đối với giấy tờ xuất trình khi đăng ký hộ tịch, người tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu với thông tin trong tờ khai, chụp lại hoặc ghi lại thông tin để lưu trong hồ sơ và trả lại cho người xuất trình, không được yêu cầu nộp bản sao hoặc bản chụp giấy tờ đó.		Bản chính: 0 Bản sao: 0

	Tên giấy tờ	Mẫu đơn, Số tờ lượng khai
<b>Yêu cầu - điều kiện</b>	<p>+ Người yêu cầu đăng ký hộ tịch có thể nộp bản sao chứng thực từ bản chính hoặc bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản chụp kèm theo bản chính giấy tờ để đối chiếu. Trường hợp người yêu cầu nộp bản chụp kèm theo bản chính giấy tờ thì người tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu bản chụp với bản chính và ký xác nhận, không được yêu cầu người đi đăng ký nộp bản sao giấy tờ đó.</p> <p>+ Người tiếp nhận có trách nhiệm tiếp nhận đúng, đủ hồ sơ đăng ký hộ tịch theo quy định của pháp luật hộ tịch, không được yêu cầu người đăng ký hộ tịch nộp thêm giấy tờ mà pháp luật hộ tịch không quy định phải nộp.</p> <p>- Đối với giấy tờ gửi kèm theo nếu người yêu cầu nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến:</p> <p>+ Bản chụp các giấy tờ gửi kèm theo hồ sơ cấp bản sao Trích lục hộ tịch trực tuyến phải bảo đảm rõ nét, đầy đủ, toàn vẹn về nội dung, là bản chụp bằng máy ảnh, điện thoại hoặc được chụp, được quét bằng thiết bị điện tử, từ giấy tờ được cấp hợp lệ, còn giá trị sử dụng; nếu là giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp thì phải được hợp pháp hóa lãnh sự, dịch sang tiếng Việt theo quy định, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự.</p> <p>+ Trường hợp nhận kết quả (bản sao Trích lục hộ tịch) tại cơ quan đăng ký hộ tịch, người có yêu cầu cấp bản sao Trích lục hộ tịch phải xuất trình giấy tờ tùy thân; nộp các giấy tờ, tài liệu là thành phần hồ sơ cấp bản sao Trích lục hộ tịch theo quy định pháp luật hộ tịch. Trường hợp giấy tờ, tài liệu phải gửi kèm trong hồ sơ cấp bản sao Trích lục hộ tịch trực tiếp hoặc trực tuyến đã có bản sao điện tử hoặc đã có bản điện tử giấy tờ hộ tịch thì người yêu cầu được sử dụng bản điện tử này.</p>	<p>Bản chính: 0 Bản sao: 0</p> <p>Bản chính: 0 Bản sao: 0</p> <p>Bản chính: 0 Bản sao: 0</p> <p>Bản chính: 0 Bản sao: 0</p> <p>Bản chính: 0 Bản sao: 0</p>
<b>Căn cứ pháp lý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Luật 60/2014/QH13 <b>Số: 60/2014/QH13</b></li> <li>• Nghị định 123/2015/NĐ-CP <b>Số: 123/2015/NĐ-CP</b></li> <li>• Thông tư 15/2015/TT-BTP <b>Số: 15/2015/TT-BTP</b></li> </ul>	
<b>Biểu mẫu đính kèm</b>	<p><b>File mẫu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• - Tờ khai cấp bản sao trích lục hộ tịch theo mẫu đối với trường hợp người yêu cầu là cá nhân. <a href="#">Tải về</a></li> </ul>	
<b>Kết quả thực hiện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Bản sao Trích lục hộ tịch</li> </ul>	